

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ POWERVET
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ POWERVET

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: POWERVET TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: POWERVET ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108081364

3. Ngày thành lập: 04/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 29 đường Việt Hùng, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983183003

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
4.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
5.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
6.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
7.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh thuốc thú y, thuốc thủy sản, dụng cụ y tế dùng trong thú y; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649(Chính)
9.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
10.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
11.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

12.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; Sản xuất các chất thay thế cà phê; Trộn chè và chất phụ gia; Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; Sản xuất súp và nước xuýt; Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ; Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; Sản xuất giấm; Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza; Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); Sản xuất men bia; Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; Sản xuất sữa tách bơ và bơ; Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
15.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
16.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
19.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
20.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
21.	Sản xuất rượu vang	1102
22.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
23.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
24.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
25.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
26.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
27.	Sản xuất đường	1072
28.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
29.	Bán buôn gạo	4631
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
31.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác, Bán buôn hoa và cây, Bán buôn động vật sống, Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
37.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
38.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
39.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
40.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
42.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
43.	Xây dựng nhà các loại	4100
44.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
45.	Chăn nuôi lợn	0145
46.	Chăn nuôi gia cầm	0146
47.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
48.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
51.	Vận tải bằng xe buýt	4920
52.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
53.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
54.	Hoạt động thú y	7500
55.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
56.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp	4669
57.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
59.	Sản xuất giống thủy sản	0323
60.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

61.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
62.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THIẾT HÙNG	Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40,000	001080003463	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40,000		
2	TRẦN TRỌNG BẰNG	Thôn Cấp Tiến 2, Xã Mỹ Phúc, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	B6704474	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		
3	PHẠM XUÂN LONG	Thôn Thiên Xuân, Xã Kim Tân, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	57.000	570.000.000	30,000	C1185940	
			Tổng số	57.000	570.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THIẾT HÙNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *03/02/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001080003463*

Ngày cấp: *25/09/2014*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội